

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường cơ sở

Kết quả giao dịch thị trường cơ sở

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	985.75	104.38
Thay đổi (%)	-0.47%	0.23%
KLGD (triệu CP)	207.50	31.35
GTGD (tỷ VND)	5288	355
Số mã tăng	101	70
Số mã giảm	207	73
Số mã đứng giá	90	224

Kết quả giao dịch HDTL chỉ số VN30

Hợp đồng	Chỉ số	Thay đổi (%)	KLGD (Tỷ VND)	OI (Hợp đồng)
VN30F2003	907.0	0.78%	203	171
VN30F1912	905.4	-0.63%	86	473
VN30F1911	905.0	-0.77%	231	63
VN30F1910	907.0	-0.77%	58,286	16,067
Tổng			58,806	16,774

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thực phẩm	1.20%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	1.20%	GAS, PGD, PGS, PGC...
Nước	1.00%	BWE, TDW, CLW, BTW...
Bảo hiểm phi nhân thọ	0.60%	PVI, BIC, BMI, PGI...
Vận tải Thủy	0.50%	PVT, VTO, GSP, VIP...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Tài chính đặc biệt	-1.40%	IBC, OGC, FIT, BCG...
Phân phối hàng chuyên dụng	-2.10%	MWG, FRT, DGW, COM...
Thép và sản phẩm thép	-2.40%	HPG, HSG, DTL, VIS...
Phần mềm	-2.40%	FPT, SRA, VLA...
Thiết bị điện	-2.40%	GEX, LGC, THI, AME...

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Máy công nghiệp	4.60%	REE, SRF, CTB, L10...
Nước	4.50%	BWE, TDW, CLW, BTW...
Sản xuất giấy	3.30%	DHC, HAP, CAP, VID...
Thực phẩm	2.50%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Tài chính đặc biệt	2.10%	IBC, OGC, FIT, BCG...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Khách sạn	-2.10%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Thép và sản phẩm thép	-2.20%	HPG, HSG, DTL, VIS...
Thiết bị gia dụng	-2.90%	RAL, GDT, DQC...
Hàng May mặc	-3.30%	STK, TCM, TNG, FTM...
Dịch vụ Máy tính	-4.90%	CMG, UNI, TST...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Máy công nghiệp	5.60%	REE, SRF, CTB, L10...
Phân phối hàng chuyên dụng	5.30%	MWG, FRT, DGW, COM...
Sản xuất giấy	5.20%	DHC, HAP, CAP, VID...
Phần mềm	4.30%	FPT, SRA, VLA...
Containers & Đóng gói	4.30%	INN, SVI, MCP, SDG...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị gia dụng	-6.70%	RAL, GDT, DQC...
Bảo hiểm phi nhân thọ	-7.30%	PVI, BIC, BMI, PGI...
Dịch vụ Máy tính	-9.40%	CMG, UNI, TST...
Hàng May mặc	-11.80%	STK, TCM, TNG, FTM...
Nhựa, cao su & sợi	-13.50%	PHR, AAA, DPR, HRC...

Thị trường có phiên diễn biến trái chiều với thanh khoản duy trì ổn định quanh 3.400 tỷ đồng, mức trung bình năm 2019. Khối ngoại mua ròng và độ rộng thị trường nghiêng về phía các cổ phiếu giảm giá.

Trên sàn HSX, nhóm ngân hàng giao dịch khá tốt trong phần lớn thời gian giao dịch nhưng bất ngờ đảo chiều giảm điểm trong những phút cuối phiên. Các cổ phiếu BID, CTG, VCB, TCB, TPB...đều giảm điểm, VPB, MBB về tham chiếu, riêng VCB giảm -2.5%. Bên cạnh đó, bộ đôi MWG, FPT cũng bị bán mạnh khiến thị trường thiếu lực đỡ. Nỗ lực tăng giá của BVH, GAS, VNM, PLX không đủ giúp thị trường phục hồi. Rổ VN30 có 07 mã cổ phiếu tăng giá và 20 mã giảm giá nhưng các cổ phiếu tăng giá đều có biên độ lớn nên VN30 Index tiếp tục lập đỉnh ngắn hạn mới. Sàn HNX diễn biến tăng điểm tích cực do cả 04 mã cổ phiếu vốn hóa lớn nhất sàn ACB, PVI, SHB VCS đều tăng tăng giá.

Với áp lực bán từ các cổ phiếu lớn, các cổ phiếu có tính thị trường như chứng khoán, bất động sản, dầu khí, khu công nghiệp cũng giảm điểm hoặc thu hẹp đà tăng.

Thị trường Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Thanh khoản toàn thị trường tăng mạnh, vượt mức trung bình năm 2019. Giao dịch tập trung hầu như toàn bộ ở kỳ hạn 01 tháng - F1910.

Các hợp đồng đều biến động nhích hàng với VN30 Index nhưng kết phiên bất ngờ phân hóa. F2003 tăng điểm trong khi các hợp đồng còn lại đều giảm mạnh hơn VN30 Index. Khoảng cách trung bình của các hợp đồng còn với VN30 Index được duy trì, thấp hơn từ -2.98 điểm đến -4.98 điểm.

Điểm tin ngày

Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng trong tuần giao dịch 16/09 – 20/09 dư thừa khiến lãi suất liên ngân hàng các kỳ hạn giảm mạnh xuống gần mức 2% và NHNN đã phải sử dụng hoạt động bán tín phiếu nhằm hút bớt tiền về. Cụ thể, lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm đóng cửa tuần ở mức 2.083% (-0.397% wow); lãi suất kỳ hạn 1 tuần là 2.333% (-0.517%); 2 tuần là 2.5% (-0.529%) so với phiên ngày 13/09. Trong khi đó, lãi suất liên ngân hàng đối với USD tăng nhẹ đối với kỳ hạn qua đêm và giảm so với các kỳ hạn còn lại, hiện ở mức 2.26 – 2.28% cho kỳ hạn qua đêm và 1 tuần. Tính đến thời điểm hiện tại, chênh lệch lãi suất VND – USD hiện đã chuyển sang mức âm.

Trên hoạt động thị trường mở, với thanh khoản dồi dào khiến NHNN sử dụng nghiệp vụ bán tín phiếu sau gần 1 tháng trì hoãn. Ngân hàng Nhà nước chào thầu 69,000 tỷ đồng tín phiếu với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 2,5%. Các tổ chức tín dụng hấp thụ được 68,997 tỷ đồng. Như vậy, Ngân hàng Nhà nước hút ròng 68.997 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua.

Trên thị trường trái phiếu sơ cấp, Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục tổ chức đấu thầu trái phiếu Chính phủ bảo lãnh với tổng khối lượng gọi thầu là 1,500 tỷ đồng. Kết quả, có 1,200 tỷ đồng được huy động thành công với lãi suất trúng thầu không có nhiều thay đổi. Giá trị giao dịch Outright và Repos trung bình trên thị trường

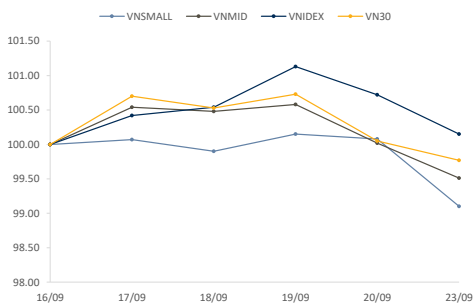
Top cổ phiếu tác động VN30

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VNM	1.69
STB	0.48
BVH	0.11
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
TCB	-1.58
HPG	-1.50
FPT	-1.29

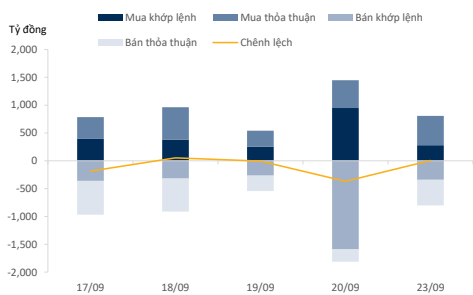
Top cổ phiếu tác động VNINDEX

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VNM	1.23
GAS	0.40
BVH	0.23
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
VCB	-2.19
HPG	-0.53
TCB	-0.51

Biến động nhóm cổ phiếu



Diễn biến giao dịch khối ngoại sàn HSX



Top cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
YEG	30.42%	20,852,997	53,401,920,000
VCI	37.35%	102,205,965	28,227,290,000
STB	12.62%	205,615,850	21,612,730,000
VNM	58.99%	713,731,308	20,776,420,000
VJC	20.31%	52,398,440	12,262,490,000
Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
E1VFN30	98.52%	6,317,030	-6,941,097,000
SSI	57.17%	218,422,851	-10,953,700,000
VRE	31.97%	396,032,509	-22,009,550,000
VIC	14.90%	724,053,246	-24,560,890,000
HPG	38.13%	299,341,678	-29,830,300,000

trái phiếu thứ cấp tuần qua đạt 9,518 tỷ đồng/phiên, tăng nhẹ so với mức 8,800 tỷ đồng/phiên tuần trước đó. Lợi suất trái phiếu chính phủ tăng nhẹ trở lại (2-7 bps) ở hầu hết các kỳ hạn, trừ kỳ hạn 5 năm.

Thị trường ngoại tệ trong tuần qua không có nhiều biến động mạnh. Tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23,142 VND/USD, tăng 9 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá liên ngân hàng chốt tuần 13/09, ở mức 23,204 VND/USD, tăng 1 đồng so với cuối tuần trước. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 10 đồng trong tuần qua và giao dịch trong khoảng 23,190– 23,220.

Trong tuần này, lãi suất liên ngân hàng được dự báo tăng nhẹ trở lại khi tác động của việc giảm lãi suất điều hành sẽ không còn rõ nét và NHNN nhiều khả năng sẽ tiếp tục hút khối lượng lớn tiền nhằm đẩy lãi suất VND liên ngân hàng lên cao hơn lãi suất USD – giảm áp lực cho tỷ giá. Các số liệu vĩ mô Quý 3 sẽ được công bố vào cuối tuần này – đầu tuần sau với dự báo tương đối tích cực.

Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhttv@kbsec.com.vn

BÁO CÁO LẦN ĐẦU – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN (SCS: HSX)

SCS hiện là đơn vị khai thác ga hàng hóa hàng không lớn thứ 2 tại cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất với thị phần đạt 35.3% năm 2018. Với quỹ đất trống còn nhiều cùng với việc TCS đã hoạt động hết công suất, dư địa để phát triển, gia tăng thị phần của SCS vẫn còn rất lớn.

6 tháng đầu năm 2019, doanh thu thuần đạt 361.8 tỷ VND, tăng 15.1% yoy nhờ số đơn hàng ở mảng khai thác sân ga tăng cũng như việc cải thiện giá cước. Biên lợi nhuận gộp đạt 79%, giảm nhẹ 0.5% đơn vị so với cùng kỳ. LNST 6 tháng đầu năm 2019 đạt 239.8 tỷ VND, tăng 20.9% yoy.

SCS dự kiến thực hiện đầu tư giai đoạn 2 ga hàng hóa nâng công suất từ 200,000 tấn/năm lên 350,000 tấn/năm. Việc mở rộng ga hàng hóa đảm bảo đáp ứng các nhu cầu phát sinh tăng thêm, qua đó duy trì tăng trưởng trong dài hạn của SCS.

SCS là doanh nghiệp có lịch sử chia trả cổ tức tỷ lệ cao trong một vài năm gần đây. Tỷ lệ chi trả cổ tức tiền mặt năm 2017 đạt 60%. SCS dự kiến chi trả cổ tức tiền mặt 45% cho năm 2018, hiện tại đã chi trả đợt 1 37%.

Hoạt động kinh doanh của SCS gặp phải một số rủi ro sau: (1) Rủi ro căng thẳng thương mại Mỹ - Trung; (2) Rủi ro gián đoạn kinh doanh do sửa chữa đường bay; (3) Rủi ro cạnh tranh từ sân bay Long Thành.

Dựa trên kết quả định giá, triển vọng kinh doanh cũng như cân đối đánh giá các tác động rủi ro có thể xảy ra, chúng tôi khuyến nghị **NẮM GIỮ** đối với cổ phiếu SCS. Giá mục tiêu cho năm 2020 là 171,700 VND/cp, cao hơn 3.8% so với giá ngày 20/09/2019.

Nguyễn Anh Tùng – Chuyên viên phân tích – tungna@kbsec.com.vn

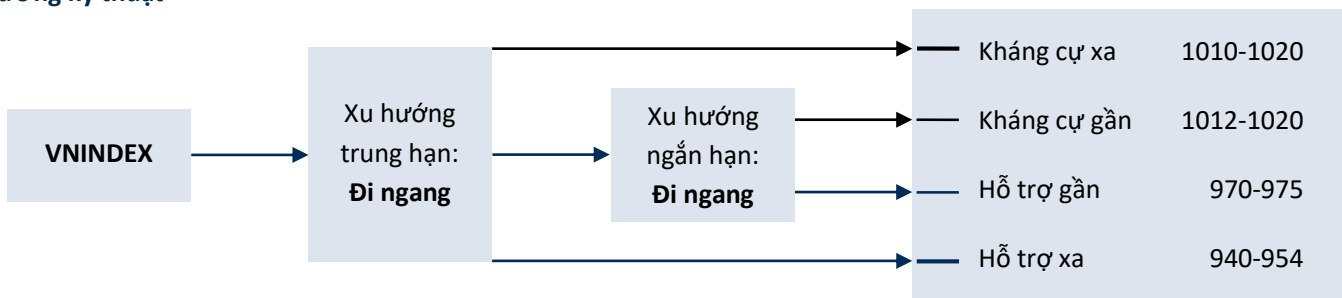
Vui lòng xem thêm chi tiết báo cáo tại [đây](#).

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Nhóm cổ phiếu bluechips, bao gồm các mã dẫn dắt trong nhịp tăng vừa qua như FPT, VCB, REE... đã đảo chiều giảm điểm khá mạnh về cuối phiên. VN Index đóng cửa ở mức thấp nhất phiên bất chấp nỗ lực tăng giá của các một số cổ phiếu vốn hoá lớn như VNM, BVH, GAS...

Về mặt kỹ thuật, VN Index đang lùi về vùng cân bằng được thiết lập bởi sự hội tụ của các đường trung bình động MA20-50. Trạng thái cân bằng vẫn đang được duy trì khi khoảng cách +DI/-DI thu hẹp và ADX giảm trở lại mức thấp nhất năm 2019. VN Index nhiều khả năng sẽ có một vài phiên giằng co quanh vùng 985 điểm. Tuy nhiên, điểm khiến chúng tôi quan ngại là chỉ số đã cho phản ứng đảo chiều tại đúng vùng kháng cự mạnh như đã lưu ý. Điều này khiến rủi ro điều chỉnh mạnh trong ngắn hạn cần phải được tính đến. Sau khi đã giảm tỷ trọng xuống mức an toàn trong các phiên trước, nhà đầu tư được khuyến nghị chờ giá cổ phiếu điều chỉnh xuống các vùng hỗ trợ đáng lưu ý trước khi mở lại 1 phần tỷ trọng thấp vị thế ngắn hạn cho mục đích trading giảm giá vốn cho phần còn nắm giữ.

Đặng Thanh Thế – Trưởng nhóm chiến lược – thedt@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI CHỈ SỐ VN30

VN30



Chiến lược đầu tư

Các cổ phiếu ngân hàng đảo chiều giảm giá khiến VN30 Index giảm sâu hơn thị trường chung nhưng xu hướng tăng giá ngắn hạn vẫn được bảo toàn. Tuy nhiên, việc VN30 Index cho phản ứng đảo chiều tại đúng vùng kháng cự mạnh sau một nhịp tăng dốc khiến rủi ro điều chỉnh sâu hơn là hiện hữu (hỗ trợ gần đáng lưu ý tại quanh 900 điểm).

Độ lệch âm của các hợp đồng so với chỉ số chỉ số mở rộng trở lại cho thấy tâm lý tiêu cực vẫn đang chi phối thị trường. Nhà đầu tư được khuyến nghị giữ 1 phần trạng thái Short qua đêm (như đã khuyến nghị trong các bản tin trước) và có thể kết hợp trading linh hoạt trong phiên quanh các vùng kháng cự/hỗ trợ trên khung giờ.

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

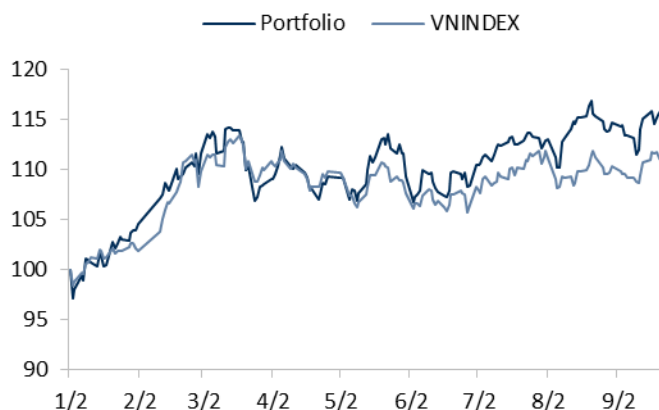
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
MWG	8/9/2019	124	-2.0%	9.7%	<ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính. - Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm. - Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.
NLG	6/3/2019	27.5	-2.0%	1.7%	<ul style="list-style-type: none"> - NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên

					tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.
BVH	5/6/2019	73.1	1.5%	0.3%	<ul style="list-style-type: none"> - Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH. - Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn. - Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn
PLX	5/6/2019	61.6	0.7%	5.5%	<ul style="list-style-type: none"> - Trong ngắn-trung hạn, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của PLX được đánh giá sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, sát với tốc độ gia tăng tiêu thụ xăng dầu trong nước khoảng 5% (PLX hiện đang chiếm 48% thị phần xăng dầu trong nước). - Về dài hạn, triển vọng của PLX đến từ chiến lược bổ sung các dịch vụ giá trị gia tăng thông qua hệ thống các trạm xăng. Hiện các trạm xăng của PLX đã bán bảo hiểm cho các phương tiện vận tải, thẻ mua xăng dầu, dịch vụ chăm sóc oto xe máy. Ngoài ra, PLX đang nghiên cứu thành lập chuỗi cửa hàng tiện lợi với số lượng mặt hàng có thể lên tới 2.500 sản phẩm tại các trạm xăng. - Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định dự kiến sẽ giúp giảm hàng tồn kho và rủi ro ngoại hối từ năm 2019. Nhà máy này hoạt động ổn định từ năm 2019 trở đi sẽ là nguồn cung ổn định cho PLX với thời gian và quãng đường vận chuyển ngắn hơn so với hàng nhập khẩu - Kỳ vọng lợi nhuận bất thường từ thương vụ hợp nhất HDBank-PGBank
PNJ	3/22/2019	83.5	-0.4%	10.7%	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. - Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022

					<p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p>
					<p>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</p> <p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời § MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p>
MBB	12/18/2018	22.05	0.0%	8.6%	
					<p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m³/ngày tại 4 nhà máy nước.</p>
REE	10/11/2018	38	-2.1%	16.2%	
					<p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25%</p>
FPT	9/6/2018	56.5	-2.9%	54.0%	

					trong 3 năm tới.
					<p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p>
GMD	8/22/2018	27.4	-0.2%	13.2%	<p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</p> <p>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</p> <p>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</p>
PVS	8/15/2018	20.3	0.5%	18.0%	<p>-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</p> <p>-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</p> <p>-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</p>

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

